

Số: 223/KL-TTr

Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2023

### KẾT LUẬN THANH TRA

#### Việc chấp hành các quy định của pháp luật về lao động, an toàn, vệ sinh lao động tại Công ty Cổ phần Chế tác đá Việt Nam

Thực hiện Quyết định số 367/QĐ-TTr ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về lao động, an toàn, vệ sinh lao động tại Công ty Cổ phần Chế tác đá Việt Nam, ngày 07 tháng 9 năm 2023, Đoàn thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã tiến hành thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về lao động, an toàn, vệ sinh lao động tại Công ty Cổ phần Chế tác đá Việt Nam;

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kết luận như sau:

#### I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP

- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Chế tác đá Việt Nam (sau đây gọi là doanh nghiệp).
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0500555916 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 13/02/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 22/6/2023.
- Ngành nghề sản xuất kinh doanh chủ yếu: cắt tạo đá và hoàn thiện đá.
- Điện thoại: 0243 688306; Fax: 0243 688305.
- Trụ sở chính của doanh nghiệp: khu công nghiệp công nghệ cao, khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.
- Tài khoản số 45210000956666 mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Vạn Phúc.
- Đã thành lập tổ chức công đoàn cơ sở.
- Tổng số người đang làm việc tại doanh nghiệp: 225 người, trong đó có 41 lao động nữ.

#### II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

##### 1. Các loại báo cáo định kỳ

- Đã thực hiện báo cáo định kỳ về tình hình thay đổi lao động 06 tháng đầu năm và hằng năm với cơ quan quản lý nhà nước về lao động địa phương.

h

- Đã thực hiện báo cáo định kỳ hằng năm về công tác an toàn, vệ sinh lao động với cơ quan quản lý nhà nước về lao động địa phương.

## **2. Tuyển dụng và đào tạo lao động**

- Doanh nghiệp tuyển mới 01 người.

- Hình thức và phương thức tuyển: doanh nghiệp thực hiện tuyển dụng bằng hình thức dán thông báo tuyển dụng tại trụ sở doanh nghiệp, đăng thông tin tuyển dụng trên website của doanh nghiệp. Thực hiện phỏng vấn trực tiếp người lao động ứng tuyển.

- Không thu phí tuyển dụng người lao động, không nhận tiền hoặc tài sản khác của người lao động để đảm bảo thực hiện hợp đồng lao động.

- Đã xây dựng kế hoạch đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho người lao động.

- Đã lập sổ quản lý lao động bằng bản điện tử có đủ các thông tin về người lao động.

- Doanh nghiệp không ký kết hợp đồng đào tạo nghề, hợp đồng học nghề, tập nghề với người học nghề, tập nghề để làm việc cho doanh nghiệp.

## **3. Giao kết và thực hiện hợp đồng lao động**

- Số người không thuộc diện phải ký hợp đồng lao động: 0 người.

- Số người thuộc diện phải giao kết hợp đồng lao động: 225 người. Doanh nghiệp đã giao kết hợp đồng lao động đối với 225 người, cụ thể:

+ Hợp đồng lao động không xác định thời hạn: 111 người;

+ Hợp đồng lao động xác định thời hạn từ đủ 03 tháng đến 36 tháng: 114 người.

- Số người chưa được ký hợp đồng lao động: 0 người.

- Doanh nghiệp không sử dụng người lao động thuê lại.

- Doanh nghiệp không có lao động bị mất việc làm.

- Doanh nghiệp có 52 người lao động thôi việc; đã trả trợ cấp thôi việc cho 48/48 người lao động đủ điều kiện hưởng trợ cấp thôi việc với tổng số tiền là 63.839.458 đồng.

## **4. Đối thoại tại doanh nghiệp và thoả ước lao động tập thể**

- Đã tổ chức đối thoại định kỳ tại nơi làm việc theo quy định.

- Đã xây dựng và ký thoả ước lao động tập thể ngày 19/2/2021. Thoả ước lao động tập thể có một số nội dung có lợi hơn so với quy định của pháp luật lao động: thưởng tháng lương thứ 13; thưởng sáng kiến, thưởng đột xuất cho cá nhân, tập thể khi có thành tích; các chế độ phúc lợi.

- Trình tự, thủ tục xây dựng thoả ước lao động tập thể chưa bảo đảm theo quy định: chưa có thông báo bằng văn bản về những nội dung dự kiến tiến hành

l

thương lượng tập thể của đại diện tập thể người lao động với người sử dụng lao động hoặc ngược lại; chưa lập biên bản phiên họp thương lượng tập thể; chưa tổ chức lấy ý kiến biểu quyết của người lao động về những nội dung thương lượng tập thể đã đạt được trước khi ký kết thỏa ước lao động.

- Doanh nghiệp đã thực hiện theo các nội dung đã thỏa thuận trong thỏa ước lao động tập thể.

- Đã gửi thỏa ước lao động tập thể đến Ban quản lý khu công nghệ cao Hòa Lạc ngày 23/02/2021.

- Đã xây dựng quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc theo quyết định số 01C/2022/QĐ/STV-GĐ ngày 03/01/2022 của Giám đốc doanh nghiệp.

### **5. Tiền lương và trả công lao động**

- Doanh nghiệp áp dụng mức lương không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng theo quy định (áp dụng mức lương tối thiểu vùng 1 là 4.680.000 đồng/người/tháng).

- Thu nhập thấp nhất: 5.612.000 đồng/người/tháng; thu nhập cao nhất: 73.248.000 đồng/người/tháng; thu nhập bình quân: 20.210.927 đồng/người/tháng.

- Doanh nghiệp trả lương qua tài khoản ngân hàng và trả phí mở, duy trì tài khoản.

- Áp dụng hình thức trả lương theo thời gian (tính theo ngày công thực tế) đối với bộ phận gián tiếp và trả lương theo sản phẩm đối với lao động trực tiếp làm việc tại xưởng sản xuất.

- Đã xây dựng thang lương, bảng lương và định mức lao động.

- Đã trả đủ tiền lương làm thêm giờ, làm vào ngày nghỉ có hưởng lương, ngày nghỉ lễ theo quy định; không phát sinh tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ vào ban đêm.

- Đã trả tiền lương những ngày chưa nghỉ hằng năm cho người lao động thôi việc theo quy định.

- Doanh nghiệp không phát sinh ngừng việc.

- Không khấu trừ lương của người lao động; không thực hiện xử lý kỷ luật người lao động bằng hình thức phạt tiền, trừ lương.

- Đã hỗ trợ tiền ăn ca cho người lao động với mức 23.000 đồng/người/ca làm việc.

### **6. Thời giờ làm việc và thời giờ nghỉ ngơi**

- Thời giờ làm việc trong điều kiện lao động, môi trường lao động bình thường: 8 giờ/ngày, không quá 48 giờ/tuần.

- Huy động người lao động làm thêm không vượt quá số giờ theo quy định.

h

- Đã thực hiện các quy định về nghỉ lễ, tết, nghỉ việc riêng có hưởng lương, nghỉ việc riêng không hưởng lương theo quy định.

- Số ngày nghỉ hằng năm đối với người lao động làm việc trong điều kiện bình thường là 12 ngày, người lao động làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm là 14 ngày (chưa tính thâm niên).

### **7. Kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất**

- Người có thẩm quyền xử lý kỷ luật lao động: ông Lưu Công An - Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp hoặc ông Đỗ Quang Tiến – Quyền Giám đốc là người được ủy quyền theo giấy ủy quyền số 0105/2022/UQ/STV ngày 01/5/2022 của ông Lưu Công An – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Đã xây dựng và đăng ký nội quy lao động với Ban quản lý khu công nghệ cao Hòa Lạc ngày 19/4/2021.

- Nội quy lao động có một số nội dung chưa phù hợp với quy định của pháp luật lao động, cụ thể:

+ Điểm e khoản 1 Điều 5 quy định: “sau mỗi đợt làm thêm tối đa 07 ngày liên tục trong tháng, doanh nghiệp bố trí để người lao động nghỉ bù cho số thời gian đã không được nghỉ. Trường hợp không bố trí nghỉ bù đủ số thời gian thì phải trả lương làm thêm giờ theo quy định”.

+ Không quy định người có thẩm quyền xử lý kỷ luật lao động.

+ Điều 19 quy định: người lao động được giao quản lý, sử dụng các máy, thiết bị, vật tư, dụng cụ nếu để mất hoặc hư hỏng thì phải bồi thường theo giá trị thực tế của từng loại máy, thiết bị, vật tư, dụng cụ đó.

+ Khoản 3 Điều 32 quy định: người lao động bị xử lý kỷ luật lao động bằng hình thức sa thải khi tiết lộ bí mật kinh doanh, bí mật công nghệ, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ của người sử dụng lao động, nhưng nội quy lao động không quy định cụ thể danh mục các thông tin tài liệu thuộc bí mật kinh doanh, bí mật công nghệ, sở hữu trí tuệ.

- Doanh nghiệp không xử lý kỷ luật lao động, bồi thường trách nhiệm vật chất.

### **8. Lao động đặc thù**

#### **8.1. Các quy định riêng đối với lao động nữ**

- Doanh nghiệp đang sử dụng tổng số 41 người lao động nữ.

- Đã thực hiện các quy định riêng đối với lao động nữ, gồm:

+ Lao động nữ nuôi con dưới 12 tháng tuổi được nghỉ 60 phút/ngày làm việc và được hưởng nguyên lương.

+ Lao động nữ trong thời gian hành kinh được nghỉ 30 phút/ ngày làm việc và được hưởng nguyên lương.

h

+ Trong thời kỳ thanh tra, doanh nghiệp không sa thải hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với lao động nữ.

+ Bố trí chỗ thay quần áo, buồng tắm và buồng vệ sinh cho lao động nam/nữ riêng biệt theo quy định.

+ Thực hiện các chế độ cho lao động nữ mang thai, nghỉ thai sản và đảm bảo việc làm cho lao động nữ sau khi nghỉ thai sản theo quy định.

- Chưa thực hiện việc giúp đỡ, hỗ trợ xây dựng nhà trẻ, lớp mẫu giáo hoặc một phần chi phí gửi trẻ, mẫu giáo cho người lao động.

### **8.2. Các quy định riêng đối với lao động chưa thành niên, lao động là người nước ngoài, lao động là người khuyết tật**

Doanh nghiệp không sử dụng lao động chưa thành niên, lao động là người nước ngoài, lao động là người khuyết tật.

### **8.3. Đối với người lao động cao tuổi**

- Số lao động cao tuổi: 01 người (ông Ninh Quốc Cường).

- Đã thực hiện giảm 01 giờ làm việc đối với người lao động cao tuổi.

- Đã thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động cao tuổi theo quy định.

## **9. Khiếu nại, tranh chấp lao động**

Doanh nghiệp không phát sinh các vụ khiếu nại về lao động, tranh chấp lao động.

## **10. An toàn lao động, vệ sinh lao động**

- Đã thống kê 20 người lao động làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; không có người lao động làm công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

- Đã thống kê 84 người lao động làm các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

- Đã xây dựng kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động đủ nội dung theo quy định.

- Đã thành lập mạng lưới an toàn, vệ sinh viên gồm 08 người và ban hành quy chế hoạt động của mạng lưới an toàn, vệ sinh viên theo quyết định số 133A/2015/QĐ/STV-TCHC ngày 01/9/2015 của Giám đốc doanh nghiệp; quyết định thay đổi nhân sự mạng lưới an toàn, vệ sinh viên gồm 22 người theo quyết định số 24A/2023/QĐ/STV-GĐ ngày 28/4/2023 của Giám đốc doanh nghiệp; đã ban hành quy định chế độ phụ cấp trách nhiệm đối với an toàn, vệ sinh viên, mức 50.000 đồng/người/tháng theo quyết định số 06B/2021/QĐ/STV-GĐ ngày 08/01/2021 của Giám đốc doanh nghiệp. Tuy nhiên, khi ban hành quy định chế độ phụ cấp trách nhiệm đối với an toàn, vệ sinh viên chưa thỏa thuận thống nhất ý kiến với ban chấp hành công đoàn cơ sở.

h

- Đã thành lập ban an toàn, vệ sinh lao động gồm 09 người theo quyết định số 51A/2022/QĐ/STV-TCHC ngày 06/5/2022 của Giám đốc doanh nghiệp; đã giao nhiệm vụ cho 01 người (ông Nguyễn Cao Cường) làm chuyên trách về an toàn, vệ sinh lao động theo quyết định số 36A/2018/QĐ/STV-TCHC ngày 01/3/2018 của Giám đốc doanh nghiệp.

- Đã bố trí 02 người làm công tác y tế tại doanh nghiệp: bà Nguyễn Thị Loan – Trung cấp điều dưỡng đa khoa và bà Lê Thị Luyến – Trung cấp y sỹ điều dưỡng.

- Tổng số máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động đang sử dụng: 23 máy, thiết bị (04 cần trục dầm đôi 5 tấn, 04 cần trục dầm đơn 2 tấn, 05 cần trục cột quay 1 tấn, 07 xe nâng hàng, 01 xe nâng người, 02 bình chịu áp lực) đã được kiểm định kỹ thuật an toàn lao động theo quy định.

- Chưa lập sổ giao ca đối với từng xe nâng hàng để ghi kết quả kiểm tra đầu ca và tình trạng an toàn của xe nâng hàng trong suốt quá trình làm việc theo quy định.

- Đã xây dựng và ban hành nội quy, quy trình, biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động đối với máy, thiết bị và tại nơi làm việc.

- Đã thực hiện huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho toàn bộ người lao động theo quy định.

- Đã trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động.

- Việc thực hiện bồi dưỡng bằng hiện vật cho người lao động làm việc trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm, độc hại: chưa phát sinh.

- Doanh nghiệp xảy ra 01 vụ tai nạn lao động làm bị thương nặng 01 người.

- Đã thành lập đoàn điều tra tai nạn lao động theo quyết định số 28/2022/QĐ-ĐTTNLD của Giám đốc doanh nghiệp. Tuy nhiên, đoàn điều tra tai nạn lao động thiếu thành phần là người làm công tác y tế.

- Đoàn điều tra tai nạn lao động cấp cơ sở đã điều tra, lập biên bản điều tra và biên bản công bố điều tra tai nạn lao động ngày 11/5/2022. Tuy nhiên, cuộc họp công bố biên bản điều tra tai nạn lao động chưa có thành phần là người bị nạn hoặc đại diện thân nhân người bị nạn, người biết sự việc hoặc người có liên quan đến vụ tai nạn theo quy định.

- Đã làm thủ tục để người lao động đi giám định sức khỏe, kết quả người lao động bị suy giảm 10% khả năng lao động. Người lao động sau khi điều trị đã trở lại làm việc bình thường.

- Đã thực hiện đầy đủ chế độ đối với người bị tai nạn lao động.

- Đã mở sổ thống kê tai nạn lao động cấp cơ sở theo quy định.

- Đã thực hiện quan trắc môi trường lao động: tháng 11/2022, đã thực hiện quan trắc 237 mẫu (237 mẫu đạt tiêu chuẩn).

h

- Đã trang bị phương tiện kỹ thuật, y tế phục vụ ứng cứu, sơ cứu khi xảy ra sự cố, tai nạn lao động. Tuy nhiên, túi sơ cấp cứu còn thiếu nẹp cổ, phanh không máu thẳng.

- Đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ người lao động, lao động nữ được khám chuyên khoa phụ sản; lao động làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm đã khám ít nhất 06 tháng/lần.

- Tháng 12/2022, doanh nghiệp đã tổ chức khám phát hiện bệnh nghề nghiệp bụi phổi silic nghề nghiệp cho 24 người lao động, kết quả không có người lao động mắc bệnh nghề nghiệp.

- Đã lập hồ sơ sức khỏe cho người lao động theo quy định.

### **11. Bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp**

- Số người thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp: 222 người, trong đó:

+ Số người đã tham gia: 222 người;

+ Số người chưa tham gia: 0 người.

- Số người không thuộc diện phải tham gia hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp: 03 người (01 người cao tuổi là ông Ninh Quốc Cường đang hưởng chế độ hưu trí và 02 người làm công tác y tế đang tham gia tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp tại đơn vị khác). Doanh nghiệp đã trả khoản tiền tương đương với mức người sử dụng lao động đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

- Đã tham gia bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho 224 người lao động.

- Tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp là tiền lương ghi trong hợp đồng lao động và các khoản phụ cấp.

- Số tiền phải nộp cho cơ quan bảo hiểm xã hội tháng 08/2023: 417.018.480 đồng.

- Doanh nghiệp đã trích đóng đầy đủ tiền cho cơ quan bảo hiểm xã hội.

### **III. KẾT LUẬN**

h

## **1. Những quy định của pháp luật về lao động, an toàn, vệ sinh lao động đã được doanh nghiệp thực hiện**

1.1. Đã thực hiện báo cáo định kỳ về tình hình thay đổi lao động 06 tháng đầu năm và hằng năm với cơ quan quản lý nhà nước về lao động địa phương.

1.2. Đã thực hiện báo cáo định kỳ hằng năm về công tác an toàn, vệ sinh lao động với cơ quan quản lý nhà nước về lao động địa phương.

1.3. Đã đăng thông tin tuyển dụng và thực hiện phỏng vấn trực tiếp người lao động ứng tuyển; không thu phí tuyển dụng người lao động, không nhận tiền hoặc tài sản khác của người lao động để đảm bảo thực hiện hợp đồng lao động.

1.4. Đã xây dựng kế hoạch đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho người lao động.

1.5. Đã lập sổ quản lý lao động bằng bản điện tử có đủ các thông tin về người lao động.

1.6. Đã giao kết hợp đồng lao động đối với 100% người lao động thuộc đối tượng phải giao kết hợp đồng lao động.

1.7. Đã tổ chức đối thoại định kỳ với người lao động tại nơi làm việc.

1.8. Đã ký và gửi thỏa ước lao động tập thể đến Ban quản lý khu Công nghệ cao Hòa Lạc. Đã thực hiện các nội dung theo thỏa ước lao động tập thể đã ký kết.

1.9. Đã xây dựng quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc.

1.10. Đã xây dựng thang lương, bảng lương, định mức lao động.

1.11. Đã trả tiền lương làm thêm giờ, làm vào ngày nghỉ có hưởng lương, ngày nghỉ lễ theo quy định.

1.12. Đã thực hiện quy định về ngày nghỉ hằng năm đối với người lao động tại doanh nghiệp.

1.13. Đã hỗ trợ tiền ăn ca cho người lao động, mức 23.000 đồng/người/ca làm việc.

1.14. Đã xây dựng và đăng ký nội quy lao động với Ban quản lý khu Công nghệ cao Hòa Lạc.

1.15. Doanh nghiệp không có trường hợp người lao động bị xử lý kỷ luật lao động, bồi thường trách nhiệm vật chất; không phạt tiền, cắt lương thay việc xử lý kỷ luật lao động.

1.16. Doanh nghiệp sử dụng 41 người lao động nữ và 01 người lao động cao tuổi. Doanh nghiệp đã thực hiện các quy định riêng đối với lao động đặc thù.

1.17. Doanh nghiệp không phát sinh các vụ khiếu nại về lao động, tranh chấp lao động.

h



1.18. Đã thống kê đầy đủ người lao động làm các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

1.19. Đã xây dựng kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động hằng năm đủ các nội dung theo quy định.

1.20. Đã thành lập và ban hành quy chế hoạt động của mạng lưới an toàn, vệ sinh viên.

1.21. Đã bố trí bộ phận làm công tác an toàn, vệ sinh lao động và bộ phận làm công tác y tế theo quy định.

1.22. Đã thực hiện kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động theo quy định.

1.23. Đã xây dựng và ban hành nội quy, quy trình, biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động đối với máy, thiết bị và tại nơi làm việc.

1.24. Đã thực hiện huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho toàn bộ người lao động theo quy định.

1.25. Đã trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động.

1.26. Đã thực hiện quan trắc môi trường lao động theo quy định.

1.27. Đã trang bị phương tiện kỹ thuật, y tế phục vụ ứng cứu, sơ cứu khi xảy ra sự cố, tai nạn lao động.

1.28. Đã khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ người lao động theo quy định; lao động nữ được khám chuyên khoa phụ sản.

1.29. Đã tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho người lao động thuộc đối tượng phải tham gia.

1.30. Đã trích đóng đầy đủ tiền bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho cơ quan bảo hiểm xã hội.

## **2. Những quy định của pháp luật về lao động, an toàn, vệ sinh lao động chưa được doanh nghiệp thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ**

2.1. Trình tự, thủ tục xây dựng thỏa ước lao động tập thể chưa bảo đảm quy định, cụ thể:

- Chưa có thông báo bằng văn bản về những nội dung dự kiến tiến hành thương lượng tập thể của đại diện tập thể người lao động với người sử dụng lao động hoặc ngược lại theo quy định tại khoản 1 Điều 70 Bộ luật Lao động.

- Chưa lập biên bản phiên họp thương lượng tập thể theo quy định tại khoản 5 Điều 70 Bộ luật Lao động.

- Chưa tổ chức lấy ý kiến biểu quyết của người lao động về những nội dung thương lượng tập thể đã đạt được trước khi ký kết thỏa ước lao động tập thể theo quy định tại khoản 1 Điều 76 Bộ luật Lao động.

2.2. Nội quy lao động có nội dung chưa phù hợp với quy định của pháp luật lao động, cụ thể:

- Điểm e khoản 1 Điều 5 quy định: “sau mỗi đợt làm thêm tối đa 07 ngày liên tục trong tháng, công ty bố trí để người lao động nghỉ bù cho số thời gian đã không được nghỉ. Trường hợp không bố trí nghỉ bù đủ số thời gian thì phải trả lương làm thêm giờ theo quy định” là không đúng quy định tại Điều 98 Bộ luật Lao động; Điều 55 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động.

- Không quy định người có thẩm quyền xử lý kỷ luật lao động theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 118 Bộ luật Lao động; điểm i khoản 2 Điều 69 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động.

- Điều 19 quy định: người lao động được giao quản lý, sử dụng các máy, thiết bị, vật tư, dụng cụ nếu để mất hoặc hư hỏng thì phải bồi thường theo giá trị thực tế của từng loại máy, thiết bị, vật tư, dụng cụ đó, là chưa phù hợp với quy định tại Điều 129 Bộ luật Lao động; điểm h khoản 2 Điều 69 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động.

- Chưa quy định cụ thể danh mục tài sản, tài liệu thuộc bí mật công nghệ, bí mật kinh doanh, sở hữu trí tuệ theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 118 Bộ luật Lao động; điểm đ khoản 2 Điều 69 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động.

2.3. Chưa thực hiện việc giúp đỡ, hỗ trợ xây dựng nhà trẻ, lớp mẫu giáo hoặc một phần chi phí gửi trẻ, mẫu giáo cho người lao động theo quy định tại khoản 4 Điều 136 Bộ luật Lao động.

2.4. Chưa thỏa thuận thống nhất ý kiến với ban chấp hành công đoàn cơ sở khi ban hành quy định chế độ phụ cấp trách nhiệm đối với an toàn, vệ sinh viên theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 74 Luật An toàn, vệ sinh lao động.

2.5. Chưa lập sổ giao ca đối với từng xe nâng hàng để ghi kết quả kiểm tra đầu ca và tình trạng an toàn của xe nâng hàng trong suốt quá trình làm việc theo quy định tại điểm 3.6.4.6 Quy chuẩn QCVN 25:2015/BLĐTBXH quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn lao động đối với xe nâng hàng sử dụng động cơ, có tải trọng nâng từ 1.000 kg trở lên.

h

chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn lao động đối với xe nâng hàng sử dụng động cơ, có tải trọng nâng từ 1.000 kg trở lên.

2.6. Thành lập đoàn điều tra tai nạn lao động cấp cơ sở không đủ thành phần (thiếu người làm công tác y tế) là không đúng quy định tại khoản 1 Điều 35 Luật An toàn, vệ sinh lao động.

2.7. Cuộc họp công bố biên bản điều tra tai nạn lao động không đủ thành phần (không có người bị nạn hoặc đại diện thân nhân người bị nạn, người biết sự việc hoặc người có liên quan đến vụ tai nạn) theo quy định tại điểm d khoản 7 Điều 13 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động.

2.8. Túi sơ cứu chưa đủ số lượng dụng cụ (thiếu túi sơ cấp cứu còn thiếu nẹp cổ, phanh không máu trắng) quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư số 19/2016/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn quản lý vệ sinh lao động và sức khỏe người lao động.

#### **IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG**

Chánh thanh tra Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đã ban hành Quyết định số 51/QĐ-XPHC ngày 20 tháng 9 năm 2023 xử phạt vi phạm hành chính đối với doanh nghiệp do đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: vi phạm một trong các quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động trong sử dụng máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động. Số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 30.000.000 đồng.

#### **V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

- Chánh thanh tra Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội yêu cầu người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:

+ Chấp hành nghiêm Quyết định số 51/QĐ-XPHC ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Chánh thanh tra Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội xử phạt vi phạm hành chính nêu tại Mục IV.

+ Khắc phục ngay vi phạm nêu tại điểm 2.5 và 2.8 nêu tại khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

+ Khắc phục vi phạm nêu tại điểm 2.1, điểm 2.6 và điểm 2.7 nêu tại khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này khi phát sinh.

+ Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký Kết luận thanh tra này, khắc phục vi phạm còn lại và báo cáo (bằng văn bản) kết quả khắc phục các kiến nghị nêu trên, gửi kèm các văn bản, hồ sơ có liên quan đến việc khắc phục sai phạm về Thanh tra Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (số 12 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội).

- Thực hiện niêm yết công khai Kết luận thanh tra tại trụ sở của doanh nghiệp ít nhất 15 ngày liên tục theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 49 Nghị

*(Chữ ký)*

định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra./.

Nơi nhận: *B*

- Doanh nghiệp (đề t/h);
- Chánh thanh tra Bộ LĐTBXH (đề báo cáo);
- CTCP TD Phụng Hoàng Xanh A&A (đề biết);
- Công TTĐT Bộ LĐTBXH;
- Trang TTĐT Thanh tra Bộ LĐTBXH;
- Lưu: VT, Hồ sơ TTr.

**KT. CHÁNH THANH TRA  
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



**Nguyễn Anh Tuấn**

